

CÔNG TÁC DỰ BÁO VÀ KẾ HOẠCH TIẾN BỘ KỸ THUẬT DÀI HẠN

TRẦN ĐỨC QUÍ

Kế hoạch tiến bộ kỹ thuật dài hạn là một bộ phận hữu cơ của qui hoạch phát triển kinh tế. Trước khi lập kế hoạch tiến bộ kỹ thuật dài hạn, cần làm tốt công tác thông tin và dự báo kinh tế kỹ thuật.

Tầm quan trọng của thông tin khoa học và kỹ thuật đã được nhiều người thừa nhận, tuy có lúc, có nơi chưa quan tâm đầy đủ tới công tác này (1).

Nhưng công tác dự báo khoa học và kỹ thuật đối với ta còn mới; có một số nơi quan niệm là chưa cần thiết, khó làm v.v... và cho rằng: có thể trên cơ sở thông tin (nhiều khi thông tin vội vàng đại khái) làm luôn kế hoạch. Vì vậy, qua một thời gian theo dõi công tác này của ngành công nghiệp nhẹ, chúng tôi xin trình bày một vài ý kiến để góp phần thống nhất quan điểm chung và xây dựng một phương pháp dự báo tiến bộ kỹ thuật thích hợp với hoàn cảnh của ta, làm cơ sở để lập các kế hoạch kinh tế kỹ thuật dài hạn.

QUAN HỆ GIỮA DỰ BÁO VÀ KẾ HOẠCH

Trong điều kiện khoa học và kỹ thuật đang tiến với tốc độ rất nhanh, càng sớm phát hiện, thấy trước được trình độ và xu hướng phát triển khoa học và kỹ thuật chung và riêng, thì càng giảm bớt được xác suất lạc hậu của ngành, và kế hoạch kinh tế kỹ thuật càng có chất lượng cao.

Theo yêu cầu trên, công tác dự báo có nhiệm vụ phát hiện những xu hướng tiến bộ kỹ thuật, tìm ra những yếu tố ảnh hưởng lớn

đến những xu hướng đó, dự kiến các phương hướng và phương án tiến bộ kỹ thuật thích hợp, đề ra những biện pháp tích cực để thực hiện các phương án.

Còn nhiệm vụ của kế hoạch là quyết định chọn các mục tiêu, phương hướng phát triển có lợi nhất, nêu cụ thể các chỉ tiêu, các khối lượng công việc, nguồn nhân lực, vật lực, tài lực, thời gian, nơi thực hiện và kết quả cuối cùng..., nói chung đề ra những nhiệm vụ có tính chất chỉ đạo cho nơi có trách nhiệm thực hiện kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, sẽ rút ra những số liệu mới, những tin mới, cộng với các nguồn tin khác, tiếp tục làm dự báo bổ sung cho kế hoạch hoàn chỉnh hơn.

Làm như vậy là thực hiện một chu trình điều khiển kín bao gồm các khâu: thông tin — dự báo — quyết định — kế hoạch hóa — tổ chức quản lý thực hiện — thông tin — dự báo..., trong đó dự báo là tiền đề cần thiết của kế hoạch.

Trong thời gian gần đây, ngành công nghiệp nhẹ đã làm một vài qui hoạch kinh tế kỹ thuật, nhưng chưa có cơ sở dự báo khoa học, nên kết quả chưa tốt lắm. Sau đó, với sự giúp đỡ của một số cơ quan Nhà nước, ngành công nghiệp nhẹ đã tiến hành làm thông tin dự báo tiến bộ kỹ thuật có sự tập trung chỉ đạo chặt chẽ hơn. Mới đầu, cũng gặp nhiều khó khăn: tài liệu thiếu, cán bộ phân tán, chưa có kinh nghiệm, lại phải lo khôi phục sản xuất, và

(1) Xem nghị quyết số 89 — CP ngày 4-5-1972 của Hội đồng Chính phủ, đăng trong tạp chí Hoạt động khoa học số 4-1973.

chưa rõ nên làm theo phương pháp nào v.v... Nhưng với phương châm vừa làm vừa học, bước đầu chúng tôi nhận thấy nếu làm việc có phương pháp và có sự chỉ đạo tốt, có thể gây trong cán bộ một phong trào tìm hiểu, phân tích kinh tế kĩ thuật sâu sắc hơn. Người làm dự báo và người nghe hoặc góp ý vào dự báo đều được nâng cao một mức về trình độ chuyên môn và phương pháp làm việc, do đó sẽ có tác động tốt đến chất lượng kế hoạch kinh tế kĩ thuật dài hạn.

CÁC PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO

Tới nay, người ta đã biết có khoảng 130 phương pháp khác nhau và có thể phân chúng thành ba nhóm:

- các phương pháp ngoại suy,
- các phương pháp lấy ý kiến chuyên môn,
- các phương pháp lập mô hình.

Phương pháp ngoại suy dựa vào sự nghiên cứu các chỉ tiêu định tính và định lượng của vấn đề trong quá khứ và hiện tại để suy diễn xu hướng biến đổi trong tương lai. Phương pháp này không dự báo được những đột biến khoa học kĩ thuật có thể xảy ra.

Phương pháp lấy ý kiến chuyên môn là hình thức tập hợp ý kiến nhiều chuyên gia để xây dựng phương án tổng quát cho vấn đề dự báo. Có thể lấy ý kiến tập thể từng nhóm chuyên gia, hoặc lấy ý kiến độc lập theo lối gửi phiếu câu hỏi tới từng chuyên gia.

Phương pháp lập mô hình. Trước hết nghiên cứu mô hình rồi mới chuyển kết quả nghiên cứu lên đối tượng. Phương pháp này tạo điều kiện cho việc sử dụng máy tính điện tử và các mô hình toán học trong công tác dự báo.

Đối với một nước xã hội chủ nghĩa đang phát triển như Việt-nam, có một số đặc điểm về công nghiệp như:

- Công nghiệp mới xây dựng trong điều kiện trong nước có chiến tranh và công nghiệp trên thế giới đã đạt được nhiều thành tựu khoa học và kĩ thuật rất quan trọng.

- Công tác quản lí sản xuất và tổ chức thực hiện quyết định còn kém, lối làm việc còn thủ công, số liệu thống kê nhất là về tài nguyên còn thiếu chính xác.

- Đội ngũ cán bộ khoa học, kĩ thuật đã bước đầu trưởng thành, nhưng chưa cân đối, còn thiếu kinh nghiệm thực tế, và còn gặp khó khăn trong một thời gian tương đối dài.

Cho nên, theo ý chúng tôi, nên dự báo kĩ thuật ứng dụng, thời hạn trung bình (5—7 năm) và nên áp dụng phương pháp lấy ý kiến chuyên

môn, cơ sở trên quan điểm duy vật biện chứng, dùng lối tiếp cận định mức kết hợp với lối khảo sát ngoại suy để xây dựng các dự báo.

Theo quan điểm duy vật biện chứng, chúng ta xem bất kì vấn đề nào như một thể thống nhất của tổng thể với các bộ phận riêng lẻ, có một mối quan hệ hữu cơ giữa các yếu tố cấu thành của các vấn đề bộ phận với nội dung của toàn bộ vấn đề nói chung.

Theo lối tiếp cận định mức (approche normative), chúng ta xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng trong tương lai mà dự kiến mức, mục tiêu, và xác định rõ: chúng ta muốn đi tới đâu?

Theo lối tiếp cận khảo sát và ngoại suy, chúng ta xuất phát từ những khả năng đã có, những xu hướng sắp tới, để dự kiến: chúng ta có thể đi tới đâu?

Ngoài ra, trong quá trình dự báo cũng có lúc phải sử dụng tới trực giác để tiên đoán sự kiện sắp tới, trên cơ sở kinh nghiệm đã tích lũy.

Trong trường hợp dự báo tiến bộ kĩ thuật ở Việt-nam, nếu chỉ theo lối khảo sát ngoại suy, nghĩa là căn cứ vào quá khứ và hiện tại (đều bị ảnh hưởng lớn của chiến tranh mà suy diễn tương lai, thì dự báo thiếu tính chất tích cực (1).

Nếu chỉ theo lối định mức, nghĩa là chỉ căn cứ vào nhu cầu và nguyện vọng thì dự báo sẽ phiêu lưu và thiếu tính hiện thực.

Cho nên, cần kết hợp hai lối tiếp cận nói trên để xác định: Chúng ta muốn đi và có thể đi tới đâu. Và đi tới đó, nên theo con đường nào. Trên con đường đó, phải giải quyết những vấn đề kĩ thuật gì, ứng dụng những tiến bộ kĩ thuật nào, để khắc phục những mâu thuẫn hiện tại và đạt mục tiêu phương hướng đã xác định.

Sau khi các nhóm chuyên gia được giao nhiệm vụ dự báo, đã xây dựng xong các dự báo qui định, phải tổ chức đánh giá, góp ý kiến điều chỉnh các dự báo để đi tới thống nhất ý kiến trên những vấn đề lớn.

Ở đây, chúng tôi không theo các phương pháp phức tạp, tốn kém thường áp dụng trong các nước công nghiệp phát triển để lấy ý kiến chuyên môn, đánh giá độ tin cậy của dự báo, mà chỉ đặt vấn đề đối chiếu với các tiêu chuẩn khoa học, kinh tế và hiện thực (một số tiêu chuẩn này rút từ « lí luận quyết định » của Cộng hòa dân chủ Đức).

Ví dụ một vài tiêu chuẩn như sau.

(1) Một đơn vị đã làm dự báo theo lối khảo sát, cuối cùng đi tới dự báo năm 1980 mức sản xuất và nhiều mặt chỉ tương đương với năm 1965.

Các tiêu chuẩn khoa học và kĩ thuật :

— Đi đúng hướng phát triển khoa học và kĩ thuật trong nước và trên thế giới.

— Có nội dung tiến bộ kĩ thuật rõ ràng v.v...

Các tiêu chuẩn lợi ích kinh tế :

— Thỏa mãn nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

— Nâng cao năng suất lao động.

— Nâng cao chất lượng sản phẩm.

— Tiết kiệm lao động sống và quá khứ, tăng hiệu quả sử dụng vốn.

— Tác động tốt tới các ngành kinh tế khác, nâng cao điều kiện lao động và sinh hoạt của nhân dân v.v...

Các tiêu chuẩn khả năng hiện thực :

— Khả năng và trình độ tiếp thu và quản lí kĩ thuật của cán bộ và công nhân đối với vấn đề dự báo.

— Dự trữ và khả năng phát triển tài nguyên trong nước, hoặc khả năng nhập của nước ngoài.

— Điều kiện kĩ thuật và công cụ sản xuất hiện có và có thể có.

— Điều kiện tài chính có thể đầu tư và có tương xứng với hiệu quả kinh tế không.

— Phương thức giải quyết vấn đề sẽ khó khăn hay thuận lợi (nhập khẩu kĩ thuật, tự nghiên cứu trong nước, hợp tác với nước ngoài, phối hợp thực hiện với các ngành khác...)

v.v...

Các phương hướng và vấn đề đều phải đối chiếu với ba loại tiêu chuẩn nói trên, nhất là tiêu chuẩn hiện thực ; nếu chưa đạt thì phải tìm biện pháp khắc phục, nếu không thì phải loại trừ.

Việc lấy ý kiến chuyên môn nên tiến hành nhiều lần, theo lối tập thể, trong quá trình dự báo (mục tiêu, phương hướng, vấn đề). Người góp ý kiến vào dự báo cần được lựa chọn kĩ và cần được nhận trước bản dự báo để nghiên cứu trước khi phát biểu ý kiến trong buổi họp.

Trước kia, chúng tôi có nghĩ tới việc lấy ý kiến độc lập theo lối phát phiếu đặt câu hỏi của phương pháp Vatican hoặc Delphi và ứng dụng phương pháp "đánh giá tương quan" bằng cách cho mỗi phương hướng, mỗi vấn đề hoặc mỗi tiêu chuẩn một hệ số hoặc điểm tương ứng. Nhưng qua làm thí điểm, thấy khó thực hiện với lối làm việc chung của ta như hiện nay, mà nên đi từ dễ tới khó, nhưng phải

bảo đảm mức độ khoa học tối thiểu, như vậy có thể đạt kết quả thiết thực hơn.

Tóm lại, theo phương pháp dự báo nói trên, trước hết phải làm thật tốt công tác thông tin có phân tích, tình hình kinh tế kĩ thuật của ngành trong nước và ngoài nước, kể cả tình hình và xu thế phát triển của kiến trúc hạ tầng phục vụ cho ngành như vận tải, điện, hơi, nước v.v... (đặc biệt chú ý tình hình trong nước, vì có một điều hơi trái ngược là chúng ta thường làm thông tin tình hình nước ngoài tốt hơn trong nước).

Sau đó lập các dự báo về điều kiện : nhu cầu và nguyện vọng về tiêu dùng trong nước, triển vọng xuất khẩu, tài nguyên trong nước hoặc nhập khẩu, lực lượng cán bộ, công nhân kĩ thuật...

Trên cơ sở tập hợp những dữ kiện có liên quan trong các dự báo về điều kiện, sau khi lấy ý kiến chuyên gia kinh tế và kĩ thuật, tiến hành đồng nhất thành các mục tiêu và phương hướng chiến lược về tiến bộ kĩ thuật của ngành.

Căn cứ vào các mục tiêu và phương hướng lớn đã thống nhất ý kiến, dự báo các phương hướng cụ thể và vấn đề tiến bộ kĩ thuật sẽ ứng dụng trên các mặt kết cấu sản phẩm, nguyên liệu, thiết bị, công nghệ v.v...

Trong dự báo, cần nêu nhiều phương hướng cụ thể khác nhau và nhiều hướng giải quyết cho mỗi vấn đề đặt ra, để các chuyên gia góp ý kiến và lựa chọn phương án tối ưu đưa vào kế hoạch, căn cứ theo các tiêu chuẩn đã trình bày.

Thời gian dự báo : từ 6 tới 12 tháng, tùy theo ngành. Sau khi lập kế hoạch, vẫn cần làm thông tin dự báo liên tục với mức độ ít khẩn trương hơn, để bổ sung và điều chỉnh kịp thời kế hoạch.

Dự báo khoa học và kĩ thuật ngày nay đã trở thành một khoa học. Đối với ta, công tác này còn mới và phức tạp. Có nên làm hay không, và làm như thế nào thì phù hợp với điều kiện của ta? Đó là vấn đề chúng tôi cố gắng trình bày tóm tắt trên. Nhưng với vị trí, trình độ có hạn, chúng tôi rất mong có sự đóng góp ý kiến rộng rãi của nhiều đồng chí để làm sáng tỏ thêm vấn đề này.